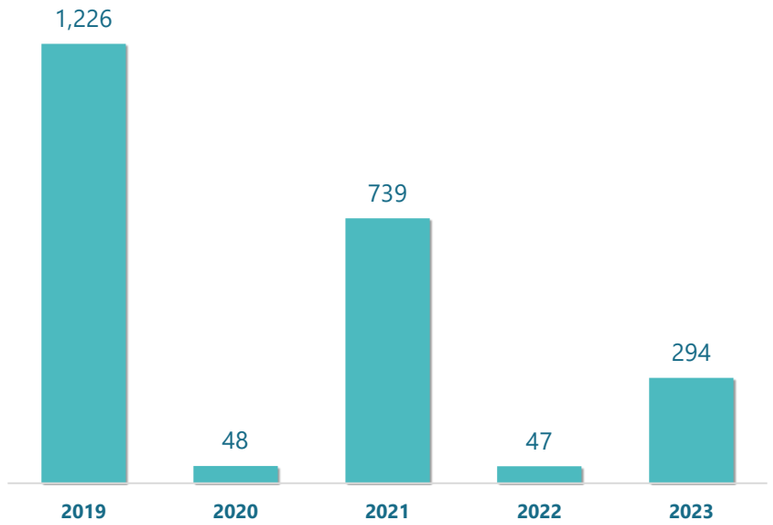
CTCP Kỹ thuật Xây dựng Phú Nhuận

FireAnt

Ngày **29/12/2023**	**7,800 VNĐ**		
Thay đổi	*1 tháng*	*3 tháng*	*6 tháng*
	8.3%	**11.2%**	**12.8%**

Sàn giao dịch	UPCOM
Khoảng giá 52 tuần	6,724 - 7,800
Vốn hóa (tỷ VNĐ)	72
Số lượng CPLH (CP)	9,282,272
KLGD BQ 20 phiên (CP)	9,135
Sở hữu nước ngoài	0.1%
Beta	0.02
EPS	
P/E	

EPS



(Nguồn: fireant.vn)

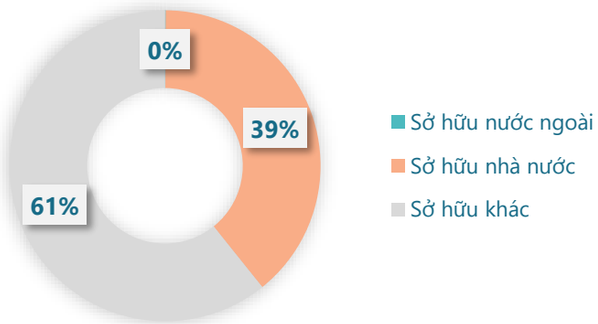
DT thuần
2023
15.9
tỷ VNĐ
YoY: ▼0.40| -2.8%

LN trước thuế
2023
3.44
tỷ VNĐ
YoY: ▲ 2.87| 504%

LN sau thuế
2023
2.73
tỷ VNĐ
YoY: ▲ 2.29| 521%

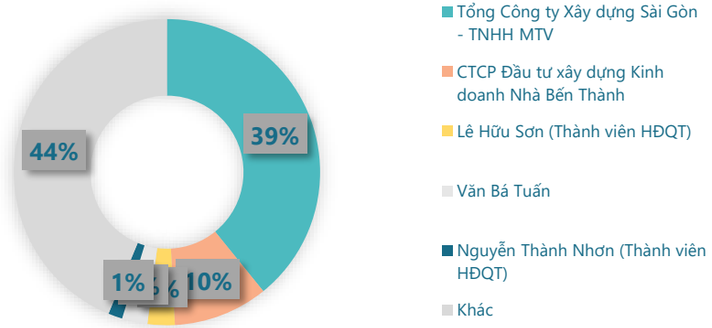
ROE
2023
2.4%
+/- YoY: ▲ 2.0%

Cơ cấu sở hữu



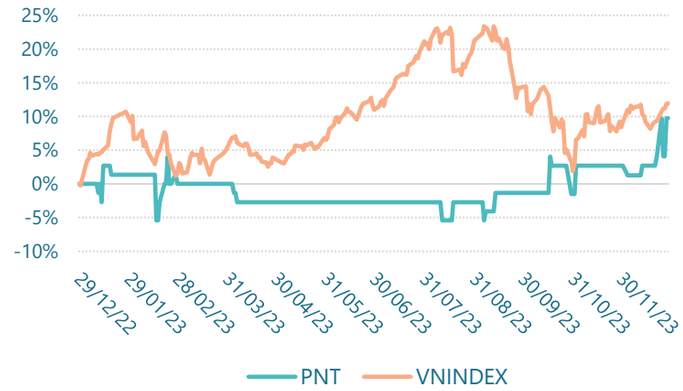
(Nguồn: fireant.vn)

Cơ cấu cổ đông



(Nguồn: fireant.vn)

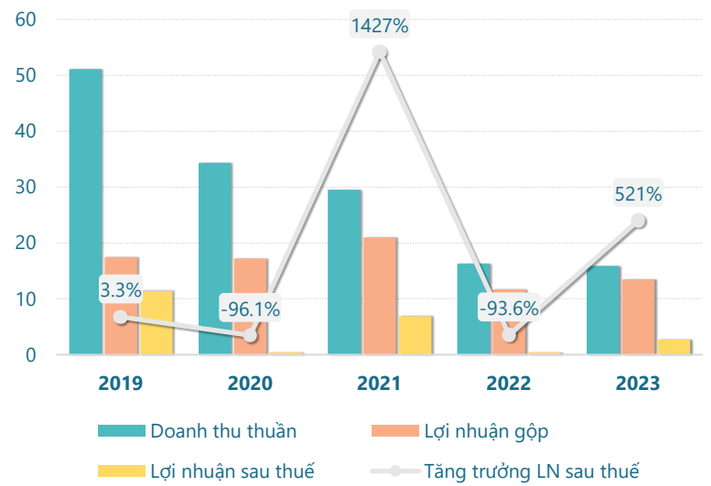
Tỷ suất lợi nhuận



CTCP Kỹ thuật Xây dựng Phú Nhuận

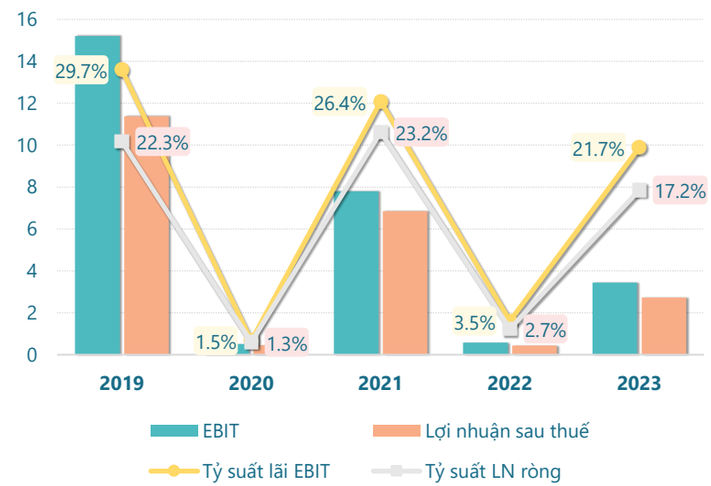
FireAnt

Kết quả kinh doanh



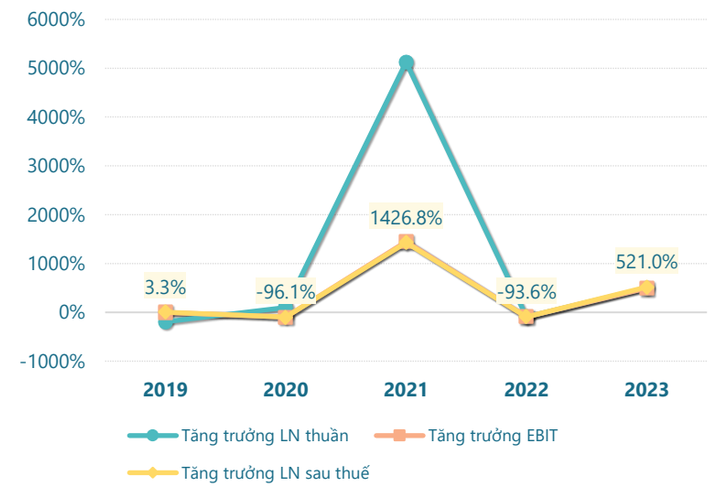
(Nguồn: fireant.vn)

EBIT - Lợi nhuận sau thuế



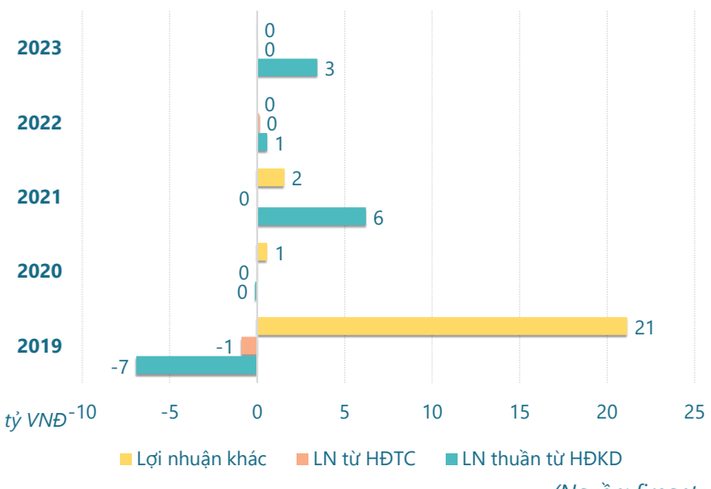
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng lợi nhuận



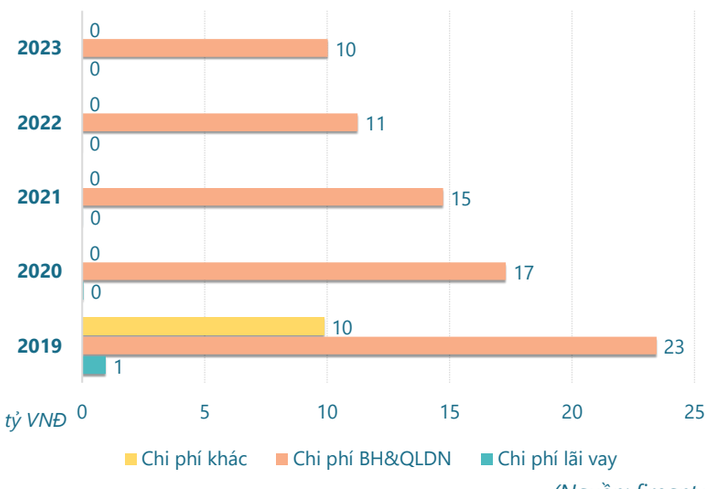
(Nguồn: fireant.vn)

Cơ cấu lợi nhuận



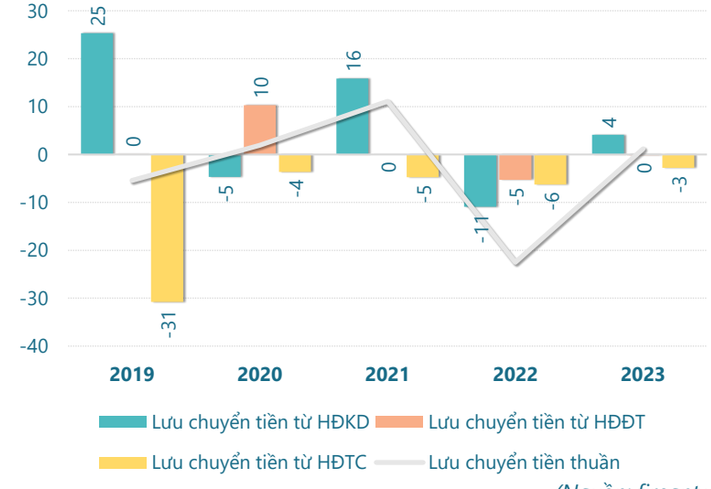
(Nguồn: fireant.vn)

Cơ cấu chi phí



(Nguồn: fireant.vn)

Lưu chuyển tiền

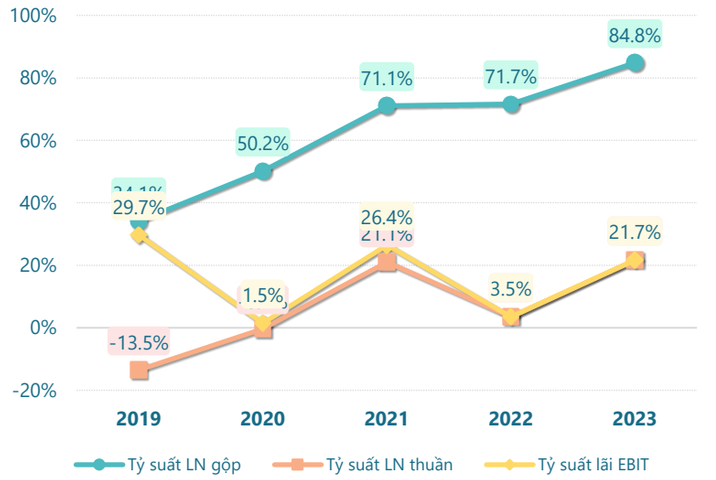


(Nguồn: fireant.vn)

CTCP Kỹ thuật Xây dựng Phú Nhuận

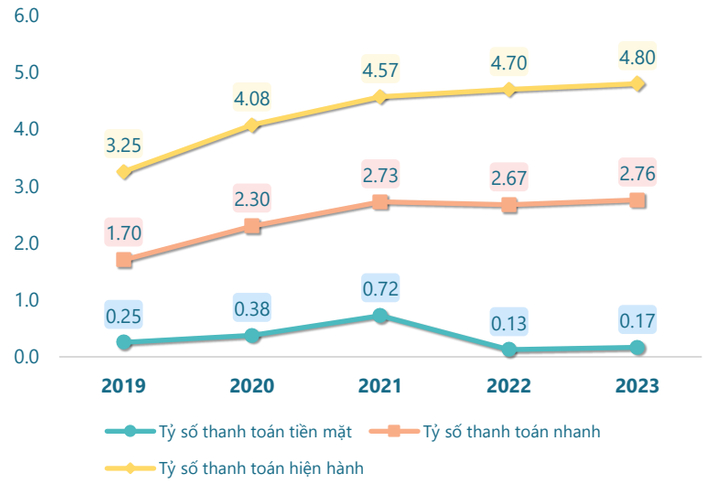
FireAnt

Tỷ suất lợi nhuận



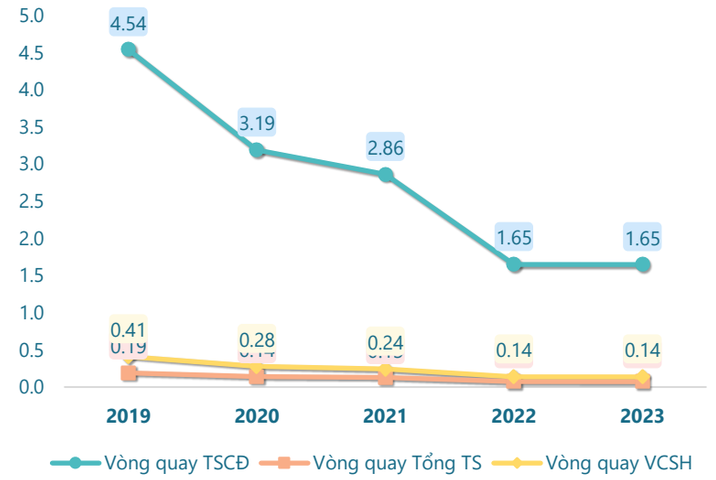
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



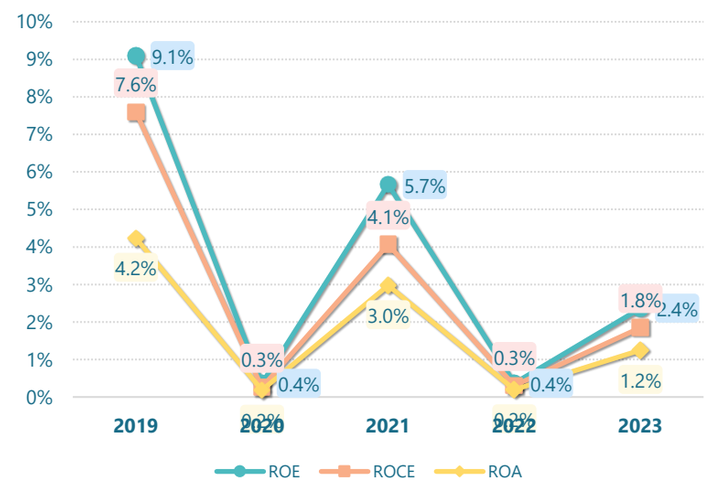
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



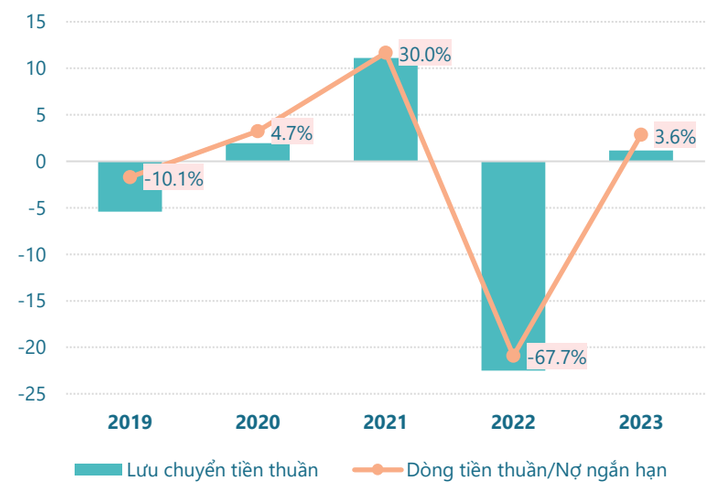
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất sinh lợi



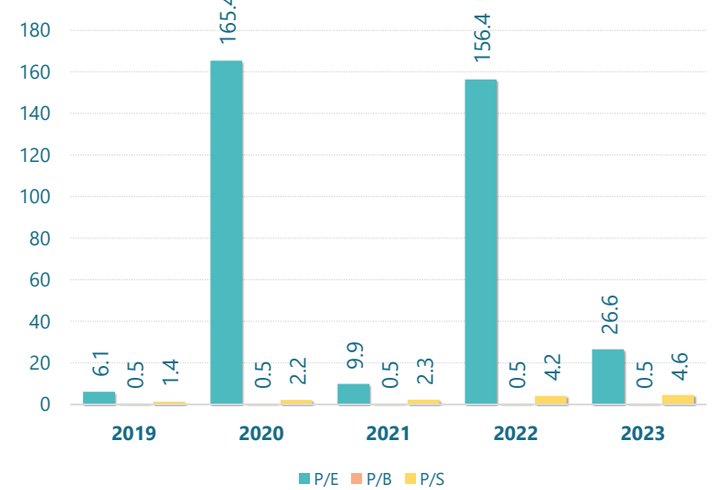
(Nguồn: fireant.vn)

Dòng tiền thuần trên Nợ ngắn hạn



(Nguồn: fireant.vn)

Nhóm chỉ số định giá



(Nguồn: fireant.vn)